

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả xét chuyển ngạch
Thanh tra viên, Thanh tra viên chính tỉnh Bình Phước năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Theo đề nghị của Hội đồng xét chuyển ngạch thanh tra tại Báo cáo số 10/BC-HĐXCNTT ngày 17/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét chuyển ngạch Thanh tra viên, Thanh tra viên chính năm 2022, cụ thể như sau:

1. Ngạch Thanh tra viên: **04** người.
2. Ngạch Thanh tra viên chính: **03** người.
3. Không bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên chính: **01** người, do không còn làm công tác thanh tra.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ ban hành Quyết định bổ nhiệm ngạch Thanh tra viên, Thanh tra viên chính đối các công chức đạt điều kiện và tiêu chuẩn tại Điều 1.

Thời gian hưởng lương mới được tính kể từ ngày **01/02/2023**.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Thanh tra tỉnh, Thành viên Hội đồng xét chuyển ngạch thanh tra, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (2 bản);
- LĐVP, P.NC;
- Lưu: VT, (T12QB).



Trần Tuệ Hiền

DANH SÁCH ĐẠT ĐIỀU KIỆN XÉT CHUYỂN NGẠCH THANH TRA VIÊN NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số **118** /QĐ-UBND ngày **19** tháng **01** năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Cơ quan, đơn vị	Chức vụ	Trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ					Mã ngạch	Hệ số lương	Thời gian tính năng lương lần sau	Thời gian được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch (ngạch tương đương)	Thời gian công tác chức làm công tác Thanh tra	Ghi chú
		Nam	Nữ				Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Nghiệp vụ thanh tra viên	Ngoại ngữ	Tin học						
1	Võ Hồng Khanh	26/01/1986		Văn phòng	Sở Tư pháp	Chuyên viên	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Cử nhân Luật	Chuyên viên	Nghiệp vụ thanh tra viên	B Tiếng Anh	B Tin học	01.003	3,00	01/01/2021	01/10/2015 (07 năm 03 tháng)	18/3/2021 (01 năm 09 tháng)	
2	Ta Quang Huy	14/12/1982		Thanh tra sở	Sở Xây dựng	Chuyên viên	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Nghiệp vụ thanh tra viên	B Tiếng Anh	A Tin học	01.003	3,33	01/5/2022	01/12/2020 (02 năm 01 tháng)	23/11/2012 (10 năm 01 tháng)	
3	Đặng Thị Thơm		02/01/1988	Thanh tra	UBND thành phố Đồng Xoài	Chuyên viên	Thạc sĩ Kinh tế	Chuyên viên	Nghiệp vụ thanh tra viên	B Tiếng Anh	B Tin học	01.003	3,33	01/4/2021	01/4/2012 (10 năm 09 tháng)	01/6/2021 (01 năm 07 tháng)	
4	Lê Thị Tâm		07/4/1984	Thanh tra	UBND huyện Hớn Quản	Chuyên viên	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Nghiệp vụ thanh tra viên	B Tiếng Anh	A Tin học	01.003	3,00	01/10/2021	01/11/2019 (03 năm 02 tháng)	01/4/2020 (02 năm 09 tháng)	

Danh sách có 04 người



DANH SÁCH ĐẠT ĐIỀU KIỆN XÉT CHUYỂN NGẠCH THANH TRA VIÊN CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số **418** /QĐ-UBND ngày **19** tháng **01** năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Cơ quan, đơn vị	Chức vụ	Trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ					Mã ngạch	Hệ số lương	Thời gian tính năng lương lần sau	Thời gian được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch (ngạch tương đương)	Thời gian công chức làm công tác Thanh tra	Ghi chú
		Nam	Nữ				Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Nghiệp vụ thanh tra	Ngoại ngữ	Tin học						
1	Lê Văn Hào	05/6/1969		Thanh tra sở	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chánh Thanh tra	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Chuyên viên chính	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	C Tiếng anh	B Tin học	01.002	5,76	01/02/2020	01/12/2008 (14 năm 01 tháng)	10/8/2020 (02 năm 05 tháng)	
2	Nguyễn Cảnh Thảo	16/02/1979		Thanh tra huyện	UBND huyện Bù Đăng	Chánh Thanh tra	Thạc sĩ Quản lý Khoa học và Công nghệ	Cao cấp Lý luận Chính trị - Hành chính (tương đương Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính)	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	B2 Tiếng anh	B Tin học	01.002	5,08	01/6/2022	01/12/2016 (06 năm 01 tháng)	05/4/2022 (09 tháng)	
3	Nguyễn Thị Thanh Liên		13/7/1973	Thanh tra sở	Sở Tài chính	Chánh Thanh tra	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên chính	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	B1 Tiếng anh	B Tin học	01.002	4,74	01/6/2021	01/12/2020 (02 năm 01 tháng)	01/7/2021 (01 năm 06 tháng)	

Danh sách có 03 người

DANH SÁCH KHÔNG XÉT CHUYÊN NGẠCH THANH TRA VIÊN CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số **418** /QĐ-UBND ngày **19** tháng **01** năm 2023 của UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Cơ quan, đơn vị	Chức vụ	Trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ					Mã ngạch	Hệ số lương	Thời gian tính năng lương lần sau	Thời gian được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch (ngạch tương đương)	Thời gian công chức làm công tác Thanh tra	Ghi chú
		Nam	Nữ				Chuyên môn	Quản lý nhà nước	Nghiệp vụ thanh tra	Ngoại ngữ	Tin học						
1	Trần Thanh Long	10/01/1982		Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Phó Giám đốc	- Thạc sĩ Luật - Kinh tế - Cử nhân Hành chính - Cử nhân Luật	Chuyên viên chính	Nghiệp vụ thanh tra viên chính	B1 Tiếng anh	B Tin học	01.002	4,74	01/4/2021	01/4/2019 (03 năm 09 tháng)	19/6/2019 (03 năm 04 tháng)	Không còn công tác tại cơ quan thanh tra

Danh sách có 01 người